

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày: 08-6-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐK, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hà.

2. Bà Dương Thị Được.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐK, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐK tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐK xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Kim T, sinh năm 1993 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Khu phố PĐ, thị trấn PH, huyện ĐK, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Đi biển; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là Lê Văn B và mẹ là Phạm Thị H; bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 04 người con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 05/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện ĐK. “Có mặt tại phiên tòa”

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: 5Ô1/2 khu phố HL, thị trấn PH, huyện ĐK, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. “Vắng mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Lê Thị Thu TH, sinh năm 1987.

Địa chỉ: 3Ô3/50 khu phố PĐ, thị trấn PH, huyện ĐK, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. “Có mặt”

Người làm chứng:

1. Bà Trần Thị Bích T1, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu phố Hải An, thị trấn PH, huyện ĐK, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

"Vắng mặt"

2. Bà Nguyễn Thị Anh T2, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ 24, khu phố H, thị trấn L, huyện LN, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

"Vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 05/01/2023, Lê Kim T điều khiển xe mô tô Wave màu xanh biển số 60H5-6708 đến cửa hàng điện thoại di động Viettel tại khu phố Hải Lạc, thị trấn PH, huyện ĐK, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Lúc này, cửa hàng Viettel có hai nhân viên là bà Trần Thị Bích T1 và bà Nguyễn Thị Anh T2 đang làm việc tại đây. Lê Kim T vào trong cửa hàng và ngồi phía trước quầy nói lớn tiếng với nhiều nội dung như: “Ta là vua, tên là Lê Kim T, tất cả những gì trên đất nước Việt Nam này do ta quản lý; tiền bạc một ngày buôn bán được bao nhiêu, báo cáo cho ta biết; tiền bạc bao nhiêu đưa ra; thuận ta thì sống, nghịch ta thì chết cả nhà, cả dòng họ...”. Trong khi tự nói một mình, T dùng tay trái kéo tủ kính đựng điện thoại bên ngoài quầy nhưng không mở được, thấy hai nhân viên trong cửa hàng không trả lời mình, T tự đi vào phía bên trong quầy và nói lớn tiếng “tiền một ngày bán được bao nhiêu; ta là vua, tất cả là của ta”, đồng thời dùng tay phải mở ngăn kéo tủ đựng tiền bên trong quầy lấy số tiền là 5.000.000 đồng. Khi thấy Lê Kim T định đi ra ngoài, bà Trần Thị Bích T1 đã dùng ghế chắn lối đi ra ngăn không để Lê Kim T bỏ đi và tìm cách nói chuyện với Lê Kim T để chờ người đến hỗ trợ. Lúc này có ông Lê Thanh Hoàng đến cửa hàng, thấy có người nên bà Bích T1 đã giật lại số tiền 5.000.000 đồng trên tay của Lê Kim T. Sau đó, có anh Nguyễn Thế Khai đến không chế đưa Lê Kim T về trụ sở Công an thị trấn PH để làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐK, Lê Kim T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên (BL 96 đến 103). Ngoài ra, T còn khai nhận, ngày 04/01/2023 T đi đến khu vực Đèo nước ngọt khu vực giáp ranh giữa huyện Long Điền và huyện ĐK, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu mua 01 gói ma túy từ một người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch), sau đó sử dụng dẫn đến tình trạng bị ảo giác nên đã thực hiện hành vi phạm tội như trên. (BL 88 đến 94).

Tang vật, vật chứng thu giữ: Số tiền 5.000.000 đồng; 01 xe mô tô màu xanh biển số 60H5-6708 có dán tem wave α (SK: Y0600155; SM: Y0098547); 01 giấy đăng ký xe số 0223097 mang tên Trần Thị Lua; 01 điện thoại di động màu đen không rõ hiệu, kiểu máy CPH2073 và 01 đoạn video có độ dài 08 phút 12 giây ghi lại cảnh Lê Kim T thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền tại cửa hàng Viettel ngày 05/01/2023, dung lượng 49,7MB được lưu trữ trong 01 đĩa DVD-R 4.7GB. (BL 35, 44 đến 46, 49 đến 51, 78 đến 80).

Qua xác minh, 01 xe mô tô màu xanh biển số 60H5-6708 có dán tem wave α (SK: Y0600155; SM: Y0098547) là của bà Lê Thị Thu TH (chị của T) mua để sử dụng nhưng chưa làm thủ tục sang tên, T mượn xe của bà TH đi lại rồi thực hiện hành vi phạm tội, bà TH không biết.

Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 08/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐK đã trả lại số tiền 5.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Bích H là chủ cửa hàng điện thoại di động Viettel. Bà H đã nhận đủ tiền và không yêu cầu T bồi thường về trách nhiệm dân sự (BL 47, 48, 85 đến 87).

Xử lý tang vật, vật chứng của vụ án:

Đối với 01 đĩa DVD-R 4.7GB (bên trong có 01 đoạn video có độ dài 08 phút 12 giây ghi lại cảnh Lê Kim T thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền tại cửa hàng Viettel ngày 05/01/2023, dung lượng 49,7MB) được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐK đã chuyển 01 xe mô tô màu xanh biển số 60H5-6708 có dán tem wave α (SK: Y0600155; SM: Y0098547); 01 giấy đăng ký xe số 0223097 mang tên Trần Thị Lua và 01 điện thoại di động màu đen không rõ hiệu, kiểu máy CPH2073 đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐK để lưu giữ chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKSĐĐ ngày 28/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐK truy tố Lê Kim T tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Cáo trạng, đồng thời đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả xảy ra cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Lê Kim T phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 170; Điều 38; Điều 50 và điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Kim T từ 18 đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD-R 4.7GB (bên trong có 01 đoạn video có độ dài 08 phút 12 giây ghi lại cảnh Lê Kim T thực hiện hành vi cưỡng đoạt tiền tại cửa hàng Viettel ngày 05/01/2023, dung lượng 49,7MB);

Đề nghị trả lại cho bà Lê Thị Thu TH 01 xe mô tô màu xanh biển số 60H5-6708 có dán tem wave α (SK: Y0600155; SM: Y0098547) và 01 giấy đăng ký xe số 0223097 mang tên Trần Thị Lua;

Đề nghị trả lại cho Lê Kim T 01 điện thoại di động màu đen không rõ hiệu, kiểu máy CPH2073.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Kim T, ngày 12/4/2023 đã bị Trưởng Công an huyện ĐK đã xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy việc làm của mình là sai trái và rất ăn năn, hối cải về việc làm của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và cộng đồng xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ĐK, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐK, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tình tiết vụ án và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 09 giờ ngày 05/01/2023, Lê Kim T đến cửa hàng điện thoại di động Viettel tại khu phố Hải Lạc, thị trấn PH, huyện ĐK, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu do bà Nguyễn Thị Bích H làm chủ, tại đây Lê Kim T dùng lời lẽ đe dọa sẽ dùng vũ lực nhằm chiếm đoạt tài sản và đã chiếm đoạt được số tiền 5.000.000 đồng, nhưng sau đó nhân viên của cửa hàng đã giật lại được và bị người dân không chế giao cho Công an. Hành vi của Lê Kim T đã phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐK truy tố Lê Kim T tội "Cưỡng đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi đe dọa sẽ dùng vũ lực nhằm chiếm đoạt người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì coi thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc để răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản của mình, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Sau khi thu giữ số tiền 5.000.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐK đã điều tra, xác minh và trả lại cho chủ sở hữu là bà Trần Thị Bích H số tiền trên. Bà H đã nhận lại tài sản của mình và không yêu cầu gì thêm trong vụ án.

Vật chứng trên đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô màu xanh biển số 60H5-6708 có dán tem wave α (SK: Y0600155; SM: Y0098547) và 01 giấy đăng ký xe số 0223097 mang tên Trần Thị Lua. Qua điều tra đã xác định được nguồn gốc chiếc xe trên do bà Trần Thị Lua ở huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ xe, nhưng bà Lua đã bán chiếc xe khoảng năm 2010 cho một người không rõ tên, địa chỉ và không làm giấy tờ mua bán, nay bà Lua không yêu cầu gì đối với chiếc xe trên. Xét thấy bà Lê Thị Thu TH mua lại chiếc xe mô tô 60H5-6708, nay chưa sang tên sở hữu nhưng không có tranh chấp và việc bà TH cho T mượn xe để đi lại, không biết T sử dụng xe vào việc phạm tội nên không liên quan tới việc phạm tội trong vụ án, do đó trả lại xe mô tô 60H5-6708 kèm theo đăng ký xe cho bà TH là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen không rõ hiệu, kiểu máy CPH2073 là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm trong vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 đĩa DVD-R 4.7GB (bên trong có 01 đoạn video có độ dài 08 phút 12 giây ghi lại cảnh Lê Kim T thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền tại cửa hàng Viettel ngày 05/01/2023, dung lượng 49,7MB) là chứng cứ của vụ án dạng dữ liệu điện tử nên cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[7]. Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Lê Kim T phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 170; Điều 38; Điều 50 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Kim T: 02 (Hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2023.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bà Lê Thị Thu TH 01 (Một) xe mô tô biển số 60H5-6708, màu xanh, dán tem wave α (SK: Y0600155; SM: Y0098547) và 01 (Một) giấy đăng ký xe số 0223097 mang tên Trần Thị Lua;

Trả lại cho Lê Kim T 01 (Một) điện thoại di động màu đen không rõ hiệu, kiểu máy CPH2073.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐK đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 31/BB ngày 28 tháng 4 năm 2023 giữa Công an huyện ĐK và Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐK.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Lê Kim T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong hạn 15 ngày; Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (08/6/2023) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện ĐK;
- Công an huyện ĐK;
- Chi cục THADS huyện ĐK;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Duy